

## TỜ TRÌNH

### **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THẾ GIỚI DI ĐỘNG (“MWG”)**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ, Quy chế Quản trị nội bộ của Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Thế Giới Di Động;
- Căn cứ theo Nghị Quyết Hội Đồng Quản Trị số 01/NQ/HĐQT-2022 ban hành ngày 21/02/2022

Hội Đồng Quản Trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông Thường Niên trao đổi và thông qua các vấn đề sau:

#### **ĐIỀU 1. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CỦA MWG**

##### **1.1 ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY TRONG NĂM 2021**

1.1.1 Năm 2021 là năm thử thách chưa từng có trong lịch sử hoạt động của MWG do tác động nghiêm trọng của các đợt bùng phát dịch Covid. Trong bối cảnh đó, nhờ sự lãnh đạo sáng suốt của Ban Giám đốc và nỗ lực vượt khó bền bỉ của toàn thể nhân viên, Công ty đã về đích với 122.958 tỷ đồng doanh thu thuần và 4.901 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế (LNST), tăng trưởng lần lượt là 13% và 25% so với năm 2020. Với kết quả này, MWG hoàn thành 98% kế hoạch doanh thu và xuất sắc đạt 103% kế hoạch LNST cả năm 2021.

- Quy mô vượt 5.300 cửa hàng (bao gồm 1.140 điểm bán mới mở trong năm 2021).
- Doanh thu đến từ các giao dịch online trong năm đạt 14.370 tỷ đồng, tăng 53% so với 2020 và chiếm hơn 12% tổng doanh thu của tập đoàn.
- Biên lợi nhuận gộp đạt 22,5%, tăng 0,4% so với năm trước. Biên lợi nhuận ròng đạt xấp xỉ 4%, cải thiện so với mức 3,6% của năm 2020.

1.1.2 Tháng 11/2021, MWG thông qua nghị quyết về việc thành lập và tái cấu trúc các công ty con, bao gồm: Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt – Sửa chữa – Bảo hành Tận Tâm, Công ty Cổ phần Logistics Toàn Tín và Công ty Cổ phần 4KFarm. MWG cũng gia tăng sở hữu tại Công Ty Cổ Phần Bán Lẻ An Khang và chính thức hợp nhất kết quả kinh doanh của An Khang vào MWG từ cuối năm 2021.

1.1.3 MWG vinh dự được ghi nhận từ các tổ chức uy tín trong và ngoài nước như:

- Xếp thứ 9 trong Top 10 Doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam theo bảng xếp hạng VNR500.

- b. Nhà bán lẻ số 1 Việt Nam và là công ty Việt Nam duy nhất góp mặt trong Top 100 nhà bán lẻ hàng đầu Châu Á – Thái Bình Dương (Top 100 Retailers in Asia – Pacific).
- c. Top 50 Công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam của Tạp Chí Nhịp Cầu Đầu Tư.
- d. Top 50 công ty niêm yết tốt nhất Việt Nam của Tạp chí Forbes.

1.1.4 Chi tiết Báo cáo Tình hình Quản trị năm 2021 như trong tài liệu đính kèm và được đăng tải trên website của Công ty: [www.mwg.vn](http://www.mwg.vn)

## 1.2 THÙ LAO, CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG VÀ CÁC LỢI ÍCH KHÁC CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ TỪNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1.2.1 Thù lao và các lợi ích khác của từng thành viên Hội đồng Quản trị như sau:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Mức thù lao thực tế chi trả
1	Nguyễn Đức Tài	Chủ tịch	0
2	Trần Kinh Doanh	Thành viên	0
3	Điền Chính Hải Triều	Thành viên (Miễn nhiệm ngày 15/05/2021)	0
4	Robert Alan Willett	Thành viên	2.089.027.208 đồng
5	Thomas Lanyi	Thành viên	0
6	Đặng Minh Lượm	Thành viên	0
7	Đoàn Văn Hiếu Em	Thành viên	0
8	Đào Thế Vinh	Thành viên	0
9	Trần Huy Thanh Tùng	Thành viên	0
10	Nguyễn Tiến Trung	Thành viên (Bổ nhiệm ngày 15/05/2021)	0
11	Đỗ Tiến Sĩ	Thành viên	

		(Bổ nhiệm ngày 15/05/2021)	0
--	--	----------------------------------	---

1.2.2 Trong năm 2021, Hội đồng Quản trị không phát sinh bất kỳ chi phí hoạt động nào.

### 1.3 TỔNG KẾT CÁC CUỘC HỌP VÀ NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1.3.1 Các buổi họp của Hội đồng Quản trị (“HĐQT”) trong năm 2021:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Nguyễn Đức Tài	Chủ tịch	11	100%
2	Trần Kinh Doanh	Thành viên	11	100%
3	Điêu Chính Hải Triều	Thành viên (Miễn nhiệm ngày 15/05/2021)	5	45%
4	Robert Willett	Thành viên	11	100%
5	Thomas Lanyi	Thành viên	11	100%
6	Đặng Minh Lượm	Thành viên	11	100%
7	Đoàn Văn Hiếu Em	Thành viên	11	100%
8	Đào Thế Vinh	Thành viên	11	100%
9	Trần Huy Thanh Tùng	Thành viên	11	100%
10	Nguyễn Tiến Trung	Thành viên (Bổ nhiệm ngày 15/05/2021)	6	55%
11	Đỗ Tiến Sĩ	Thành viên (Bổ nhiệm ngày 15/05/2021)	6	55%

(Thành viên độc lập: 3/10, Thành viên không điều hành 3/10)

1.3.2 Thông qua các buổi họp thường kỳ, bất thường và lấy ý kiến bằng văn bản, Hội đồng Quản trị đã ban hành các nghị quyết trong năm 2021 như sau:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
-----	------------------------------	------	----------

1	01/NQ/HĐQT-2021	12/01/2021	Thông qua thay đổi danh sách ESOP 2019.
2	02/NQ/HĐQT-2021	12/01/2021	Thông qua hạn chế chuyển nhượng ESOP 2019.
3	03/NQ/HĐQT-2021	08/03/2021	Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động ESOP 2020.
4	04/NQ/HĐQT-2021	08/03/2021	Thông qua hồ sơ phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động ESOP 2020.
5	05/NQ/HĐQT-2021	23/03/2021	Thông qua việc triệu tập ĐHĐCĐ 2021.
6	06/NQ/HĐQT-2021	02/04/2021	Thông qua thay đổi danh sách ESOP 2020.
7	07/NQ/HĐQT-2021	02/04/2021	Thông qua hạn chế chuyển nhượng ESOP 2020.
8	08/QĐ/HĐQT-2021	07/05/2021	Quyết định lại hình thức tham gia Đại Hội Đồng Cổ Đông
9	09/NQ/HĐQT-2021	21/05/2021	Thông qua việc Lựa chọn công ty kiểm toán, bổ nhiệm chủ tịch Hội đồng Quản trị, bổ nhiệm Chủ tịch và thành viên Ủy Ban Kiểm Toán.
10	10/NQ/HĐQT-2021	02/07/2021	Thông qua việc chia cổ tức năm 2020.
11	11/NQ/HĐQT-2021	30/07/2021	Thông qua thay đổi số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu.
12	12/NQ/HĐQT-2021	14/08/2021	Thông qua thay đổi tỷ lệ chia cổ tức bằng tiền mặt.
13	13/NQ/HĐQT-2021	03/11/2021	Thông qua tái cấu trúc các Công ty con và Công ty liên kết.
14	14/NQ/HĐQT-2022	20/12/2021	Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2022.

Hội đồng Quản trị đã hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông giao phó trong năm 2021.

**1.4 BÁO CÁO VỀ CÁC GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY, CÔNG TY CON, CÔNG TY DO CÔNG TY ĐẠI CHÚNG NẮM QUYỀN KIỂM SOÁT TRÊN 50% TRỞ LÊN VỐN ĐIỀU LỆ VỚI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ NHỮNG NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA THÀNH VIÊN ĐÓ; GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI CÔNG TY TRONG ĐÓ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ LÀ THÀNH VIÊN SÁNG LẬP HOẶC LÀ NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP TRONG THỜI GIAN 03 NĂM GẦN NHẤT TRƯỚC THỜI ĐIỂM GIAO DỊCH**

1.4.1 Giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên hội đồng quản trị; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Quan hệ liên quan với công ty	Thời điểm giao dịch với công ty	Nội dung giao dịch
1	Nguyễn Đức Tài	Thành viên HĐQT	Năm 2021	<p>a. Mua 10 cổ phần phát hành mới của công ty con là Công ty Cổ phần Dịch vụ Lắp đặt – Sửa chữa – Bảo hành Tận Tâm với giá 10.000 đồng/cổ phần</p> <p>b. Mua 10 cổ phần phát hành mới của công ty con là Công ty Cổ phần 4KFarm với giá 10.000 đồng/cổ phần</p> <p>c. Mua 10 cổ phần phát hành mới của công ty con là Công ty Cổ phần Logistics Toàn Tín với giá 10.000 đồng/cổ phần.</p> <p>d. Mua 10 cổ phần từ cổ đông hiện hữu của công ty trong cùng Tập đoàn là Công ty Cổ phần Bán lẻ An Khang.</p> <p>Mục đích: đảm bảo số lượng cổ đông để công ty con đủ điều kiện là công ty cổ phần.</p>

2	Robert Alan Willett	Thành viên HĐQT	Năm 2021	Thù lao: 2.089.027.208 VNĐ
3	Công ty Cổ phần Thế Giới Di Động	Công ty con	Năm 2021	Cổ tức: 3.398.116.290.941 VNĐ Cho vay: 2.752.800.000.000 VNĐ Góp vốn: 799.556.780.000 VNĐ Lãi cho vay: 296.598.573.056 VNĐ Phí thu xếp hạn mức: 17.105.841.670 VNĐ
4	Công ty Cổ phần Thương mại Bách Hóa Xanh	Công ty con	Năm 2021	Góp vốn: 3.198.463.970.000 VNĐ Tạm ứng: 696.000.000.000 VNĐ
5	Công ty Cổ phần Bán lẻ An Khang	Công ty trong cùng Tập đoàn	Năm 2021	Cho vay: 133.400.000.000 VNĐ Lãi cho vay: 5.880.131.506 VNĐ
6	Công ty TNHH MTV Công nghệ Thông tin Thế Giới Di Động	Công ty con	Năm 2021	Lãi cho vay: 4.660.126.028 VNĐ
7	Công ty Cổ phần 4KFarm	Công ty con	Năm 2021	Góp vốn: 99.998.900.000 VNĐ
8	Công ty Cổ phần Logistics Toàn Tín	Công ty con	Năm 2021	Góp vốn: 5.000.000.000 VNĐ

1.4.2 Các giao dịch khác của thành viên hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó đối với cổ phiếu của công ty được liệt kê trong Báo cáo Tình hình Quản trị năm 2021 đính kèm và công bố trên website của Công ty: [www.mwg.vn](http://www.mwg.vn)

## **1.5 HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP VÀ KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN ĐỘC LẬP VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (ĐỐI VỚI CÔNG TY NIÊM YẾT)**

- 1.5.1 Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập tham gia đầy đủ các cuộc họp với Hội đồng Quản trị và:
- a. Làm việc chặt chẽ với Hội đồng Quản trị về các vấn đề liên quan đến việc quản trị doanh nghiệp.
  - b. Đóng góp thẳng thắn và khách quan về những quyết định của Hội đồng Quản trị nhằm nâng cao chất lượng của các quyết định quản trị.
  - c. Đưa ra những nhận định và đánh giá về rủi ro về hoạt động quản trị của Hội đồng Quản trị.
- 1.5.2 Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập cũng theo sát các hoạt động của Ban Giám đốc và hoạt động kinh doanh của công ty để tăng cường sự minh bạch và công bằng trong hoạt động quản trị.
- 1.5.3 Đánh giá về hoạt động của Hội đồng Quản trị:
- a. Hội đồng Quản trị ghi nhận đầy đủ các ý kiến đóng góp của của thành viên Hội đồng Quản trị độc lập.
  - b. Hội đồng Quản trị đã có những thay đổi để cải thiện chất lượng các quyết định quản trị dựa vào những đóng góp này.
  - c. Hoạt động của Ban Giám đốc đảm bảo tính khách quan, trung thực và minh bạch trong công tác quản trị công ty nói chung.

## **1.6 HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN TRỰC THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG TRƯỜNG HỢP CÔNG TY ĐẠI CHÚNG**

- 1.6.1 Ủy ban Kiểm toán đã thực hiện những hoạt động rà soát hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro.
- 1.6.2 Ủy ban Kiểm toán theo dõi và đánh giá sự độc lập, khách quan của công ty kiểm toán cũng như hiệu quả của quá trình kiểm toán, giám sát tính trung thực của báo cáo tài chính và công bố chính thức liên quan đến kết quả tài chính của công ty.
- 1.6.3 Ủy ban Kiểm toán giám sát nhằm bảo đảm công ty tuân thủ quy định của pháp luật, yêu cầu của cơ quan quản lý và quy định nội bộ khác của công ty.
- 1.6.4 Ủy ban Kiểm toán trực tiếp giám sát và thảo luận với Ban Giám đốc về các vấn đề liên quan đến tình hình kinh doanh cũng như vận hành của công ty.
- 1.6.5 Ủy ban Kiểm toán phối hợp chặt chẽ với thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Giám đốc và các nhân sự liên quan trong khi thực hiện chức năng của mình.

- 1.6.6 Ủy ban Kiểm toán tham gia đầy đủ các cuộc họp với Ban Giám đốc và những người điều hành khác khi có yêu cầu để trực tiếp đánh giá rủi ro cấp công ty và rủi ro liên quan đến quy trình của các phòng ban.

## **1.7 KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC**

Hội đồng Quản trị của Công ty đã thực hiện nhiệm vụ định hướng, chỉ đạo, giám sát hoạt động của Tổng Giám Đốc và những người điều hành khác như sau:

- 1.7.1 Theo dõi, nắm bắt quá trình điều hành hoạt động kinh doanh của công ty thông qua các báo cáo, các cuộc họp của Ban Giám đốc với Hội đồng Quản trị thường kỳ và bất thường.
- 1.7.2 Việc định hướng, giám sát của Hội đồng Quản trị đã giúp Ban Giám đốc có những quyết định sáng suốt, thận trọng và minh bạch trong kinh doanh để hoàn thành mục tiêu được Hội đồng Quản trị và ĐHCĐ giao phó.
- 1.7.3 Hội đồng Quản trị đánh giá Ban Giám đốc đã xuất sắc lèo lái công ty vượt qua khó khăn và lợi ngược dòng để về đích ngoạn mục bằng tầm nhìn đúng và hành động quyết liệt. Ban Giám Đốc đã có những phân tích thị trường sắc bén, dự đoán chính xác về tình hình thiếu hụt nguồn cung ứng trên toàn cầu và chủ động làm việc với các nhà cung cấp để tăng lượng nhập hàng về các trung tâm phân phối. Cùng với việc chuẩn bị kỹ càng về hàng hóa, nhân sự, quy trình bán hàng để nhanh chóng phục vụ khách hàng ngay khi các cửa hàng được phép hoạt động trở lại sau nhiều tháng giãn cách, Ban Giám Đốc cũng mạnh dạn triển khai những ý tưởng kinh doanh mới, nắm bắt cơ hội để hồi phục và tăng trưởng mạnh mẽ.

## **1.8 KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

- 1.8.1 Trong năm 2022, Hội đồng Quản trị dự kiến kế hoạch hoạt động chung như sau:
- Tập trung đôn đốc, giám sát việc triển khai kế hoạch để hoàn thành chỉ tiêu kinh doanh;
  - Chỉ đạo Ủy ban Kiểm toán tăng cường việc giám sát, kiểm tra hoạt động của Ban Giám đốc trong việc điều hành công ty, quản trị rủi ro và đảm bảo tuân thủ với quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;
  - Tiếp tục tổ chức các phiên họp Hội đồng Quản trị thường kỳ và bất thường phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ công ty để lắng nghe kiến nghị của Ban Giám đốc và các thành viên điều hành, từ đó Hội đồng Quản trị đưa ra những ý kiến đóng góp, những quyết nghị thiết thực và hiệu quả cho Ban Giám đốc triển khai thực hiện.



### 1.8.2 Hội đồng Quản trị thực hiện các kế hoạch sau:

#### a. Thông qua chủ trương đầu tư hoạt động bán lẻ điện máy tại Indonesia:

- Hình thức: công ty con là Công ty Cổ phần Thế Giới Di Động hợp tác liên doanh với PT Erafone Artha Retailindo (Erafone), một công ty con của Tập đoàn Erajaya để thành lập liên doanh PT Era Blue Elektronik (Era Blue).
- Mục đích: phát triển liên doanh Era Blue trở thành nhà bán lẻ điện máy số 1 tại thị trường Indonesia nhờ tận dụng được (i) bí quyết kinh doanh mô hình bán lẻ điện máy và năng lực thực thi vượt trội của MWG, cùng với (ii) am hiểu thị trường địa phương, uy tín thương hiệu và lợi thế nguồn lực sẵn có của Erajaya. Erajaya hiện là nhà bán lẻ hiện đại về sản phẩm công nghệ có mạng lưới và thị phần lớn nhất tại Indonesia.
- Liên doanh Era Blue là bước tiến quan trọng trong chiến lược phát triển ở nước ngoài của MWG và kỳ vọng sẽ đóng góp tích cực giúp Công ty nối dài chuỗi tăng trưởng trong tương lai.
- Indonesia là nền kinh tế lớn nhất Đông Nam Á với GDP ~1,2 ngàn tỷ USD và dân số đứng thứ 4 trên thế giới với gần 280 triệu người (xấp xỉ 3 lần Việt Nam), luôn nằm trong nhóm những nước có tốc độ tăng trưởng GDP cao trong khu vực. Quốc gia này có nhiều nét tương đồng về mức sống và giao thông so với Việt Nam. Tiềm năng về quy mô tiêu dùng lớn nhưng thị trường bán lẻ sản phẩm công nghệ và điện máy còn rất phân mảnh. Kênh bán lẻ hiện đại đối với ngành hàng này chiếm chưa đến 20% thị phần, riêng điện máy chiếm dưới 15% thị phần. Nhà bán lẻ điện máy có mạng lưới lớn nhất chỉ có hơn 60 cửa hàng.
- Thời gian: đã hoàn tất các thủ tục đầu tư và bắt đầu tiến hành hoạt động kinh doanh. Cửa hàng Era Blue đầu tiên dự kiến mở cửa phục vụ khách hàng tại Indonesia giữa năm 2022.

#### b. Chào bán vốn cổ phần riêng lẻ của Công ty Cổ phần Thương mại Bách Hóa Xanh (“Bách Hóa Xanh”):

- Đối tượng phát hành: là những đối tác, nhà đầu tư trong khu vực hoặc trên thế giới (ngoại trừ các đối thủ cạnh tranh trực tiếp tại Việt Nam) chào mua cổ phần của Bách Hóa Xanh với định giá cao nhất;
- Mục đích sử dụng vốn: đầu tư cho trung tâm phân phối, tài sản cố định, công nghệ, đầu tư phát triển mạnh mẽ kênh bán hàng online và mở rộng chuỗi Bách Hóa Xanh ra toàn quốc.
- Tỷ lệ chào bán: tối đa là 20% (hai mươi phần trăm) vốn cổ phần của Bách Hóa Xanh.

- Thời gian hoàn tất giao dịch dự kiến: trong giai đoạn 2022-2023.
- c. Thực hiện giao dịch M&A với các doanh nghiệp bán lẻ cùng ngành và khác ngành có liên quan; các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ hỗ trợ hoạt động bán lẻ, bao gồm nhưng không giới hạn bởi dịch vụ vận tải giao nhận, sửa chữa bảo hành, kho vận logistics, công nghệ thông tin, phát triển phần mềm... khi có cơ hội tiềm năng trong năm 2022-2023.
- d. Triển khai chính sách chia sẻ giá trị doanh nghiệp gia tăng cho Ban Giám đốc của các công ty con và các quản lý chủ chốt có vai trò quan trọng trong sự phát triển của các công ty con trong giai đoạn 5 năm kể từ năm 2022 (“Chính sách CEO”):
- Chủ trương của MWG là tạo điều kiện cho các Công ty con phát triển độc lập, được huy động vốn từ nhà đầu tư bên ngoài thông qua phát hành riêng lẻ để tài trợ cho các hoạt động mở rộng kinh doanh và niêm yết trên sàn chứng khoán trong tương lai.
  - Mục đích của chính sách này là tạo động lực mạnh mẽ, khuyến khích Ban Lãnh đạo của các Công ty con nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh để tăng trưởng đột phá, từ đó tạo ra giá trị doanh nghiệp gia tăng vượt trội cho cổ đông của Công ty con và góp phần gia tăng giá trị doanh nghiệp cho MWG.
  - Hình thức: phát hành cổ phần riêng lẻ tại Công ty con.
  - Đối tượng áp dụng: Ban Giám đốc và các quản lý chủ chốt có vai trò quan trọng trong sự phát triển của các công ty con.
  - Điều kiện phát hành: (i) chỉ khi Công ty con đạt KPI liên quan đến doanh thu và/hoặc lợi nhuận sau thuế và/hoặc tỷ lệ sinh lời trên vốn đầu tư; và (ii) việc phát hành cổ phần sớm nhất vào năm 2025 và trễ nhất vào năm 2027.

### 1.8.3 Đối với cam kết phát triển doanh nghiệp bền vững:

- a. Hội đồng Quản trị bổ nhiệm nhân sự chuyên trách về các hoạt động phát triển bền vững là Ông Đặng Minh Lượm - Thành viên Hội đồng Quản trị, đồng thời là Giám đốc phụ trách Khối Hành chính – Nhân sự - Đào tạo của MWG.
- b. Hội đồng Quản trị xây dựng các chiến lược, kế hoạch hành động để đảm bảo (i) các hoạt động kinh doanh không gây ảnh hưởng tiêu cực đến lợi ích của môi trường – xã hội - cộng đồng, và (ii) công ty tạo ra giá trị mới và chia sẻ giá trị với các bên liên quan.
- c. Công ty thực hiện công bố thông tin về các chiến lược, hành động đã triển khai và kết quả cụ thể liên quan đến phát triển bền vững trong Báo cáo Thường niên.

## **ĐIỀU 2. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP TRONG ỦY BAN KIỂM TOÁN**

### **2.1 THÀNH VIÊN VÀ CƠ CẤU CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN**

Ủy ban Kiểm toán có 3 thành viên như sau:

<b>STT</b>	<b>Họ &amp; tên</b>	<b>Chức danh</b>
1	Nguyễn Tiến Trung	Trưởng Ban <i>(Bổ nhiệm ngày 21/05/2021)</i>
2	Đieu Chính Hải Triều	Thành viên <i>(Miễn nhiệm ngày 21/05/2021)</i>
3	Đào Thế Vinh	Thành viên
4	Trần Huy Thanh Tùng	Thành viên

### **2.2 THÙ LAO, CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG VÀ CÁC LỢI ÍCH KHÁC CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN VÀ TỪNG THÀNH VIÊN ỦY BAN KIỂM TOÁN**

Trong năm 2021, tất cả thành viên Ủy ban Kiểm toán không nhận thù lao và hoạt động của Ủy ban Kiểm toán không phát sinh bất kỳ chi phí hoạt động nào.

### **2.3 TỔNG KẾT CÁC CUỘC HỌP CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN**

2.3.1 Các cuộc họp của Ủy Ban Kiểm toán trong năm 2021:

<b>STT</b>	<b>Thành viên UBKT</b>	<b>Số buổi họp tham dự</b>	<b>Tỷ lệ tham dự họp</b>
1	Đào Thế Vinh	6	100%
2	Trần Huy Thanh Tùng	6	100%
3	Nguyễn Tiến Trung	5	83%
4	Đieu Chính Hải Triều	1	17%

2.3.2 Hoạt động giám sát của Ủy ban Kiểm toán đối với Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- a. Ủy Ban Kiểm toán trực tiếp theo dõi hoạt động của Hội đồng Quản trị thông qua các cuộc họp và giám sát tình hình thực hiện các nghị quyết ĐHĐCĐ, theo dõi cách thức ban hành và triển khai các nghị quyết của Hội đồng Quản trị.
- b. Ủy ban Kiểm toán có đầy đủ nguồn lực cần thiết và quyền tiếp cận thông tin để:

- Thực hiện kiểm toán, rà soát hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro;
- Giám sát tính trung thực của báo cáo tài chính của công ty và công bố chính thức liên quan đến kết quả tài chính của công ty;
- Theo dõi và đánh giá sự độc lập, khách quan của công ty kiểm toán và hiệu quả của quá trình kiểm toán;
- Giám sát nhằm bảo đảm công ty tuân thủ quy định của pháp luật, yêu cầu của cơ quan quản lý và quy định nội bộ khác của công ty.

## 2.4 BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG, CÁC KIẾN NGHỊ VÀ KẾT LUẬN CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN

2.4.1 Kết quả giám sát đối với Hội đồng Quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác của doanh nghiệp;

- Các nghị quyết được thông qua bởi ĐHĐCĐ thường niên 2021 đã được Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc triển khai và thực hiện đầy đủ;
- Công ty hoàn tất chi trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 5% (500VND/cổ phiếu) cho cổ đông hiện hữu vào ngày 13/09/2021;
- Công ty hoàn tất phát hành 237.635.732 cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 2:1 (mỗi cổ đông sở hữu 2 cổ phiếu tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để phát hành được nhận 1 cổ phiếu phát hành thêm) vào tháng 09/2021.
- Công ty hoàn tất phát hành 19.190.970 cổ phiếu tương đương với tỷ lệ 2,696% (gộp hai đợt phát hành cho Ban điều hành và các quản lý chủ chốt của Công ty và các công ty con (i) dựa vào kết quả kinh doanh 2020 đợt 2 và (ii) dựa vào kết quả kinh doanh 2021 vào tháng 03/2022;
- Trong năm 2021, các thành viên Hội đồng Quản trị đã tham gia đầy đủ các cuộc họp theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;
- Các nghị quyết của Hội đồng Quản trị đã được ban hành tuân thủ theo đúng thẩm quyền, nội dung các nghị quyết này tuân thủ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ của MWG và quy định của pháp luật Nhà nước Việt Nam.

2.4.2 Kết quả giám sát đối với báo cáo tài chính, tình hình hoạt động, tình hình tài chính của công ty:

Ủy ban Kiểm toán đồng ý với ý kiến của công ty kiểm toán là Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam về báo cáo tài chính của Công ty được lập cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021. Báo cáo tài chính được trình bày trung thực và hợp lý, phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định của pháp luật hiện hành.

Tổng quan số liệu báo cáo tài chính đã được kiểm toán:

<b>Báo cáo KQHĐKD</b>	<b>Năm 2021 (tỷ đồng)</b>	<b>Năm 2020 (tỷ đồng)</b>	<b>Tỷ lệ tăng trưởng</b>
Doanh thu	122.958	108.546	13,3%
Lợi nhuận trước thuế	6.472	5.410	19,6%
Lợi nhuận sau thuế	4.901	3.920	25,0%

<b>Bảng cân đối kế toán</b>	<b>31/12/2021 (tỷ đồng)</b>	<b>1/1/2021 (tỷ đồng)</b>
Tài sản ngắn hạn	51.955	37.317
Tài sản dài hạn	11.016	8.714
<b>Tổng tài sản</b>	<b>62.971</b>	<b>46.031</b>
Nợ ngắn hạn	42.593	29.422
Nợ dài hạn	0	1.127
<b>Nợ phải trả</b>	<b>42.593</b>	<b>30.549</b>
<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>20.378</b>	<b>15.482</b>
<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>62.971</b>	<b>46.031</b>

#### 2.4.3 Kết quả đánh giá về hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro của công ty;

- a. Trong năm 2021, Ủy ban Kiểm toán đánh giá không có rủi ro trọng yếu liên quan đến tình hình hoạt động kinh doanh cũng như vận hành của Công ty. Việc vận hành của Công ty không phát sinh việc thất thoát, lãng phí và tham nhũng mang tính trọng yếu.
- b. Ủy ban Kiểm toán theo sát vận hành thực tế để đóng góp vào hệ thống kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro của Công ty.
- c. Ủy ban Kiểm toán đánh giá Ban Giám đốc và các nhân sự điều hành theo sát và có những thay đổi kịp thời trong công tác kiểm soát cũng như quản trị rủi ro của hệ thống.

- d. Các khuyến nghị và đề xuất của Ủy ban Kiểm toán cũng được các phòng ban tiếp nhận và triển khai nghiêm túc thông qua kế hoạch cụ thể và sự giám sát của Ủy ban Kiểm toán.
- e. Sự phối hợp hoạt động giữa Ủy ban Kiểm toán với Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý đã luôn tuân thủ đúng quy định của pháp luật nhà nước Việt Nam, điều lệ của Công ty và các cam kết khác.

2.4.4 Kết quả đánh giá về sự phối hợp hoạt động giữa Ủy ban Kiểm toán đối với Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc điều hành và các cổ đông:

- a. Hoạt động quản trị rủi ro trong năm 2021 của Ủy ban Kiểm toán tiếp tục có sự gắn bó chặt chẽ với hoạt động kinh doanh của công ty;
- b. Ủy ban Kiểm toán trực tiếp giám sát các công việc của Ban Giám đốc và thảo luận trực tiếp với Ban Giám đốc về các vấn đề liên quan đến tình hình kinh doanh cũng như vận hành của Công ty;
- c. Ủy ban Kiểm toán tham gia đầy đủ các cuộc họp với Ban Giám đốc và các cấp quản lý khi có yêu cầu để trực tiếp đánh giá rủi ro cấp Công ty và rủi ro liên quan đến quy trình của các phòng ban;
- d. Ủy ban Kiểm toán báo cáo đầy đủ định kỳ cũng như bất thường cho Hội đồng Quản trị về kết quả giám sát, các báo cáo rủi ro cũng như cập nhật tình hình hoạt động phòng ban và các vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh của công ty.

### **ĐIỀU 3. BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN 2021**

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo tài chính năm 2021 đã được Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam kiểm toán.

Các chỉ tiêu chi tiết về kết quả hoạt động kinh doanh, bảng cân đối kế toán và báo cáo lưu chuyển tiền tệ như trong tài liệu đính kèm và được đăng tải trên website của Công ty: [www.mwg.vn](http://www.mwg.vn)

### **ĐIỀU 4. KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2022**

4.1 Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2021 như sau:

<b>ĐVT: tỷ đồng</b>	<b>Kế hoạch 2022</b>	<b>Thực hiện 2021</b>	<b>Kế hoạch 2021 so với thực hiện 2020</b>
Doanh thu thuần hợp nhất	140.000	122.958	114%
Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	6.350	4.901	130%

- 4.2 Kế hoạch kinh doanh 2022 được Ban Lãnh Đạo MWG đưa ra dựa trên giả định dịch bệnh tiếp tục diễn biến phức tạp nhưng không dẫn đến các đợt phong tỏa diện rộng hoặc tác động trầm trọng hơn đối với hoạt động sản xuất kinh doanh so với 2 năm vừa qua. Các hành động lớn được xây dựng theo cách tiếp cận linh hoạt và sẵn sàng điều chỉnh để thích ứng với tình hình thực tế.
- 4.3 MWG đặt mục tiêu thách thức cho năm 2022: doanh thu đạt 140.000 tỷ đồng và LNST đạt 6.350 tỷ đồng, tăng trưởng lần lượt là 14% và 30% so với kết quả thực hiện cao của năm 2021.
- 4.4 Với chiến lược bán lẻ Omni-channel, MWG sẽ tận dụng thế mạnh sẵn có về công nghệ, liên tục đổi mới để tạo ra những khác biệt thú vị, đơn giản hóa trải nghiệm mua sắm trên các kênh online để giúp khách hàng giao dịch nhanh chóng - thuận tiện hơn và tăng sự gắn bó với các thương hiệu của tập đoàn. MWG kỳ vọng tiếp tục tăng trưởng doanh số online 50% và ước tính tỷ trọng đóng góp của online trong tổng doanh thu tập đoàn là khoảng 15%.
- 4.5 Thegioididong (TGDD) và Điện Máy Xanh (ĐMX) vẫn là trụ cột mang lại dòng tiền chính, đóng góp 75%-80% doanh thu cho MWG thông qua: (i) mở mới Trung tâm Điện máy, ĐMX Supermini, Topzone và phát triển mạng lưới công tác viên đại lý; (ii) nâng size cửa hàng/ chuyển đổi từ TGDD sang ĐMX đối với những cửa hàng đang có doanh thu cao và ở khu vực còn nhiều tiềm năng; (iii) kinh doanh thêm sản phẩm/ dịch vụ mới để tăng doanh số cho cửa hàng hiện hữu; (iv) đẩy mạnh doanh thu để đưa Bluetronics đạt điểm hòa vốn và “lấn sân” sang thị trường Indonesia.
- 4.6 Bách Hóa Xanh (BHX) tạm ngưng mở mới để củng cố nền tảng vận hành, chuẩn bị cho mở rộng từ năm 2023. Trong năm 2022, chuỗi này sẽ tập trung vào thu hút lõi kéo khách hàng và tích cực cải thiện doanh thu, nâng cao chất lượng và triển khai nhiều chương trình khuyến mãi với giá bán cực kỳ cạnh tranh để biến hàng tươi sống trở thành thành điểm đến của BHX. BHX kỳ vọng đóng góp 20%-25% doanh số cho Tập đoàn.
- 4.7 Sau khi An Khang được hợp nhất vào kết quả kinh doanh của tập đoàn, MWG sẽ đầu tư cho chuỗi nhà thuốc cả về tài chính và đội ngũ lãnh đạo chuyên trách để (i) xử lý những vấn đề trọng yếu ở những cửa hàng hiện tại nhằm cải thiện trải nghiệm khách hàng và (ii) nỗ lực xây dựng mô hình kinh doanh mới - nâng cấp hơn để tăng tốc nhân rộng sau khi hoàn thiện.
- 4.8 Các chuỗi tập trung vào tối ưu năng lực mua hàng và đầu tư mạnh mẽ cho các chương trình thúc đẩy bán hàng sản lượng lớn để tăng doanh thu và lợi nhuận tuyệt đối.
- 4.9 Các chuỗi mới được ra mắt tháng 01/2022 là AVAKids, AVASport, AVAFashion, AVAJi và AVACycle đang có bước khởi đầu thuận lợi và kỳ vọng sau khi thử nghiệm thành công có thể đóng góp doanh thu và lợi nhuận cho MWG đáng kể từ năm 2023.
- 4.10 MWG sẽ tiếp tục đầu tư cho các lĩnh vực kinh doanh là “hạt giống” mới như dịch vụ sửa chữa – bảo hành Tân Tâm, dịch vụ logistics Toàn Tín và mảng nông nghiệp an toàn 4KFarm.

## **ĐIỀU 5. BÁO CÁO KẾT QUẢ CHI TRẢ CỔ TỨC BẰNG TIỀN MẶT TỪ LỢI NHUẬN GIỮ LẠI NĂM 2020 CHO CÁC CỔ ĐÔNG**

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 số 01\_2021/NQĐHCD/TGDD ngày 15/05/2021 thông qua nội dung chính sách chi trả cổ tức bằng tiền mặt. Vào tháng 09 năm 2021, Công ty đã thực hiện chi trả cổ tức bằng tiền mặt từ lợi nhuận giữ lại theo báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020. Do đó, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo kết quả phân phối lợi nhuận năm 2020 như sau:

- |     |                                |   |  |
|-----|--------------------------------|---|--|
| 5.1 | Loại cổ phiếu                  | : | Cổ phiếu phổ thông   |
| 5.2 | Mệnh giá cổ phiếu              | : | 10.000 đồng/cổ phiếu   |
| 5.3 | Tỷ lệ chi trả cổ tức           | : | 5%/cổ phiếu tương đương 500 đồng/cổ phiếu  |
| 5.4 | Đối tượng chi trả              | : | Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày 31/08/2021 – ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng tiền mặt   |
| 5.5 | Phương thức chi trả cổ tức     | : | Bằng tiền mặt  |
| 5.6 | Thời gian chi trả              | : | 13/09/2021   |
| 5.7 | Tổng số tiền thực hiện chi trả | : | 237.635.732.000 đồng, trong đó: <ul style="list-style-type: none"><li>- Thuế TNCN đã khấu trừ và đã nộp thay cổ đông: 2.601.254.700 đồng</li><li>- Số tiền đã chuyển trả cổ tức cho cổ đông qua VSD: 235.030.228.900 đồng</li><li>- Số tiền chưa chuyển trả cổ tức cho cổ đông (chưa đến nhận tại trụ sở): 1.004.150 đồng</li></ul> Lý do chưa chuyển trả: cổ đông có cổ phiếu chưa được lưu ký và công ty đã liên hệ đề lên nhận nhưng cổ đông chưa đến văn phòng công ty để nhận tiền mặt. |

## **ĐIỀU 6. BÁO CÁO KẾT QUẢ PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ TRẢ CỔ TỨC CHO CỔ ĐÔNG HIỆN HỮU DỰA TRÊN LỢI NHUẬN CHƯA PHÂN PHỐI NĂM 2020**

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 số 01\_2021/NQĐHCD/TGDD ngày 15/05/2021 thông qua nội dung chính sách chi trả cổ tức bằng cổ phiếu. Vào tháng 09 năm 2021, Công ty đã thực hiện phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu dựa trên lợi nhuận chưa phân phối theo báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020. Do đó, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo kết quả phân phối lợi nhuận năm 2020 như sau:

- |     |                    |   |  |
|-----|--------------------|---|--|
| 6.1 | Cổ phiếu phát hành | : | Cổ phiếu của Công ty Cổ phần Đầu tư Thế Giới Di Động (MWG) |
|-----|--------------------|---|--|



- 6.2 Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông
- 6.3 Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 đồng/cổ phiếu
- 6.4 Vốn điều lệ : 4.754.311.970.000 đồng
- 6.5 Số lượng cổ phiếu đang lưu hành : 475.271.464 cổ phiếu
- 6.6 Số lượng cổ phiếu quỹ : 159.733 cổ phiếu
- 6.7 Tỷ lệ thực hiện quyền : 2:1 trên số lượng cổ phiếu đang lưu hành
- 6.8 Số lượng cổ phiếu đã phát hành thêm : 237.634.298 cổ phiếu
- 6.9 Giá trị phát hành theo mệnh giá : 2.376.342.980.000 đồng
- 6.10 Nguồn vốn hợp pháp để phát hành: Nguồn vốn từ lợi nhuận giữ lại theo báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020
- 6.11 Đối tượng chi trả : Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày 31/08/2021 là đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ tức. (cổ phiếu quỹ sẽ không được thực hiện quyền)

**ĐIỀU 7. BÁO CÁO KẾT QUẢ PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU CHO BAN ĐIỀU HÀNH VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ CHỦ CHỐT CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THẾ GIỚI DI ĐỘNG VÀ CÁC CÔNG TY CON THEO ĐIỀU 10 VÀ ĐIỀU 11 NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021 (ESOP 2021)**

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 số 01\_2021/NQĐHCD/TGDD ngày 15/05/2021 của Công ty Cổ phần Đầu tư Thế Giới Di Động đã thông qua nội dung căn bản của chính sách phát hành cổ phiếu cho các quản lý chủ chốt và thông qua việc thực hiện phát hành cổ phần mới theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) với một số nội dung chính như sau:

- 7.1 Tổng số lượng cổ phiếu trước khi phát hành ESOP: 713.065.495 cổ phiếu
- 7.2 Số lượng cổ phiếu ESOP đã phát hành: 19.190.970 cổ phiếu tương đương với tỷ lệ 2,696% (gộp hai đợt phát hành cho Ban điều hành và các quản lý chủ chốt của Công ty và các công ty con (i) dựa vào kết quả kinh doanh 2020 đợt 2 và (ii) dựa vào kết quả kinh doanh 2021)
- 7.3 Tỷ lệ cổ phiếu ESOP 2021 được phân bổ theo phòng ban như sau:

Khối siêu thị (Quản lý siêu thị, Quản lý vùng, Quản lý miền, KD online...)	1,213%
Khối ngành hàng (Quản lý ngành hàng, Chuyên viên ngành hàng...)	0,495%
Khối hỗ trợ (Nhân sự, kế toán, IT, Marketing, Hậu cần...)	0,680%

Ban Lãnh Đạo (Tổng Giám Đốc, các Giám đốc Điều hành)	0,308%
<b>Tổng</b>	<b>2,696%</b>

- 7.4 Đối tượng phát hành: cán bộ quản lý chủ chốt và nhân viên là người có quốc tịch Việt Nam, có đóng góp cho sự tăng trưởng và cải thiện hiệu quả kinh doanh của Công ty và các công ty con trong năm 2021.
- 7.5 Số người lao động được phân phối: 567 người
- 7.6 Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- 7.7 Giá bán: 10.000 đồng/cổ phiếu
- 7.8 Ngày kết thúc việc thu tiền mua cổ phiếu (ngày hoàn tất đợt phát hành): ngày 26 tháng 03 năm 2022
- 7.9 Hạn chế chuyển nhượng: số lượng cổ phiếu phân phối theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công ty và các công ty con sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 04 năm, sau mỗi năm sẽ có 25% số cổ phần đã nhận được tự do chuyển nhượng. Do đó, chi tiết ngày giao dịch dự kiến như sau:
- Từ ngày 26/03/2022 đến ngày 25/03/2023: hạn chế 100% số lượng cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công ty và các công ty con.
  - Từ ngày 26/03/2023 đến ngày 25/03/2024: hạn chế 75% số lượng cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công ty và các công ty con.
  - Từ ngày 26/03/2024 đến ngày 25/03/2025: hạn chế 50% số lượng cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công ty và các công ty con.
  - Từ ngày 26/03/2025 đến ngày 25/03/2026: hạn chế 25% số lượng cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công ty và các công ty con.
  - Từ ngày 26/03/2026 trở đi: 100% số lượng cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công ty và các công ty con được tự do chuyển nhượng.

Kết thúc Thời gian phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động vào tháng 03/2022, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động với các nội dung sau:

STT	Nội dung	Số lượng cổ phiếu
1	Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành	19.219.040
2	Số lượng cổ phiếu phát hành thực tế	19.190.970

Số lượng phát hành thực tế chênh lệch so với số lượng dự kiến phát hành là 28.070 cổ phiếu. Việc chênh lệch này là do có một số cán bộ công nhân viên không có nhu cầu và từ chối mua cổ phiếu.

#### **ĐIỀU 8. THÔNG QUA PHƯƠNG ÁN CHI TRẢ CỔ TỨC BẰNG TIỀN MẶT DỰA TRÊN KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2021**

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án chi trả cổ tức dựa trên kết quả kinh doanh năm 2021 cho các cổ đông hiện hữu chi tiết như sau:

- 8.1 Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông (không áp dụng cổ phiếu quỹ)
- 8.2 Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 đồng/cổ phiếu
- 8.3 Tỷ lệ chi trả cổ tức : 10%/cổ phiếu tương đương 1.000 đồng/cổ phiếu
- 8.4 Đối tượng chi trả : Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng tiền mặt
- 8.5 Phương thức chi trả cổ tức : Bằng tiền mặt
- 8.6 Thời gian chi trả : Trong năm 2022
- 8.7 Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị:
  - 8.7.1 Toàn quyền quyết định tỷ lệ chi trả cổ tức, thời gian chi trả cụ thể;
  - 8.7.2 Quyết định phương án chi trả cổ tức bằng tiền mặt chi tiết, chỉnh sửa phương án chi trả và lựa chọn thời điểm phù hợp để thực hiện các công việc có liên quan theo đúng quy định của pháp luật để hoàn thành công việc;
  - 8.7.3 Thực hiện các thủ tục cần thiết khác theo quy định của pháp luật.

#### **ĐIỀU 9. THÔNG QUA PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ TRẢ CỔ TỨC CHO CỔ ĐÔNG HIỆN HỮU DỰA TRÊN LỢI NHUẬN CHƯA PHÂN PHỐI**

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu chi tiết như sau:

- 9.1 Cổ phiếu phát hành : Cổ phiếu của Công ty Cổ phần Đầu tư Thế Giới Di Động (MWG)
- 9.2 Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông
- 9.3 Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 đồng/cổ phiếu
- 9.4 Vốn điều lệ : 7.322.564.650.000 đồng
- 9.5 Số lượng cổ phiếu đang lưu hành : 732.024.465 cổ phiếu
- 9.6 Số lượng cổ phiếu quỹ : 232.000 cổ phiếu

- 9.7 Tỷ lệ chi trả cổ tức : 1:1 trên số lượng cổ phiếu đang lưu hành (nghĩa là mỗi cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để phát hành sẽ nhận được 1 cổ phiếu phát hành thêm)
- 9.8 Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành thêm : Không quá 732.024.465 cổ phiếu tại thời điểm phát hành.
- 9.9 Nguồn vốn hợp pháp để phát hành: : Nguồn vốn từ lợi nhuận giữ lại theo báo cáo tài chính kiểm toán gần nhất
- 9.10 Đối tượng chi trả : Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền nhận cổ tức. (cổ phiếu quỹ sẽ không được thực hiện quyền)
- 9.11 Phương thức phát hành: : Cổ phiếu phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ được phân phối theo phương thức thực hiện quyền
- 9.12 Cổ phiếu phát hành thêm không bị hạn chế chuyển nhượng, quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm không được phép chuyển nhượng
- 9.13 Tăng vốn điều lệ Công ty lên với giá trị tăng thêm bằng tổng mệnh giá của cổ phần phát hành thành công như ghi nhận trong Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước sau khi đợt phát hành hoàn tất.
- 9.14 Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị:
- 9.14.1 Toàn quyền quyết định lựa chọn ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền, số lượng cổ phiếu phát hành thực tế dựa trên số lượng cổ phiếu lưu hành tại thời điểm phát hành.
- 9.14.2 Quyết định phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức chi tiết, chỉnh sửa phương án và lựa chọn thời điểm phù hợp để thực hiện các công việc có liên quan theo đúng quy định của pháp luật để hoàn thành công việc;
- 9.14.3 Thực hiện việc điều chỉnh giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, điều chỉnh điều lệ phần vốn điều lệ theo số vốn thực tế phát hành được, niêm yết bổ sung sau khi nhận được các phê duyệt cần thiết từ cơ quan nhà nước và lưu ký bổ sung số cổ phiếu thực tế phát hành được.
- 9.14.4 Thực hiện các thủ tục cần thiết khác để triển khai và hoàn tất phương án phát hành.

## **ĐIỀU 10. THÔNG QUA PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU CHO BAN ĐIỀU HÀNH VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ CHỦ CHỐT CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THẾ GIỚI DI ĐỘNG VÀ CÁC CÔNG TY CON DỰA VÀO KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2022 (ESOP 2022)**

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phát hành ESOP 2022 cho Ban điều hành và Cán bộ quản lý chủ chốt của Công ty Cổ phần Đầu tư Thế Giới Di Động và các công ty con cho năm 2022 như sau:

### 10.1 Phương án phát hành:

10.1.1 Tỷ lệ phát hành: tối đa 2,5% (hai phẩy năm phần trăm) trên tổng số cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm phát hành. Tỷ lệ phát hành được xác định theo công thức sau:

<b>% tăng trưởng lợi nhuận sau thuế</b>	<b>% phát hành ESOP (nhưng không vượt quá 2,5% trong mọi trường hợp)</b>
<10%	0%
≥10%	% tăng trưởng LNST x 0,1

Công thức tính:

**% tăng trưởng LNST = (LNST thực tế 2022/ LNST thực tế 2021) - 1] x 100%**

*Ví dụ: LNST thực tế năm 2022 là 6.350 tỷ đồng*

**→ Tỷ lệ phát hành ESOP = 2,5% do % tăng trưởng LNST = 0,1 x [(6,350/4.901) - 1] x 100% = 3% > 2,5%**

10.1.2 Số lượng phát hành:

**Tổng cổ phiếu ESOP = Tỷ lệ phát hành ESOP x Tổng số cổ phiếu đang lưu hành của Công ty tại thời điểm phát hành** (số lượng phát hành không vượt quá 37.000.000 cổ phiếu).

10.1.3 Mệnh giá cổ phiếu phát hành: 10.000 (mười ngàn đồng)

10.1.4 Giá bán cổ phiếu ESOP: 10.000 (mười ngàn) đồng/cổ

10.1.5 Đối tượng phát hành: cán bộ quản lý chủ chốt và nhân viên là người có quốc tịch Việt Nam, có đóng góp cho sự tăng trưởng và cải thiện hiệu quả kinh doanh của Công ty và các công ty con trong năm 2022.

10.1.6 Loại cổ phiếu phát hành: cổ phiếu phổ thông hạn chế chuyển nhượng

10.1.7 Thời điểm phát hành: trong năm 2023

10.1.8 Các quy định khác:

- a. Cổ phiếu phát hành sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 4 năm, sau mỗi năm sẽ có 25% số cổ phiếu đã nhận được tự do chuyển nhượng, cụ thể hết năm thứ nhất sẽ có 25% số cổ phiếu đã mua được tự do chuyển nhượng, hết năm thứ hai sẽ có 50% số cổ phiếu đã mua được tự do chuyển nhượng, hết năm thứ ba sẽ có 75% số cổ phiếu đã mua được tự do chuyển nhượng, hết năm thứ tư sẽ có 100% số cổ phiếu đã mua được tự do chuyển nhượng.
- b. Trong trường hợp nhân viên kết thúc hợp đồng lao động vì bất kỳ lý do gì hoặc Hội đồng quản trị quyết định thu hồi cổ phiếu ESOP do nhân viên vi phạm các quy định của Công ty, Công ty sẽ mua lại số lượng cổ phiếu vẫn còn bị hạn chế chuyển nhượng của nhân viên đó với mức giá bằng với giá mua của nhân viên để làm cổ phiếu quỹ.
- c. Việc mua lại cổ phiếu này sẽ được Công ty thực hiện trừ khi Hội đồng quản trị có quyết định không mua lại một phần hay toàn bộ cổ phiếu còn bị hạn chế chuyển nhượng đối với nhân viên cụ thể nào đó.
- d. Trường hợp nhân viên qua đời trong thời gian hợp đồng lao động có hiệu lực, toàn bộ số cổ phiếu vẫn còn bị hạn chế chuyển nhượng sẽ không bị thu hồi, được giải tỏa toàn bộ và những người thừa kế theo pháp luật của nhân viên sẽ được hưởng thừa kế theo quy định của pháp luật.

#### 10.2 Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị:

- 10.2.1 Toàn quyền xác định đối tượng phát hành cụ thể;
- 10.2.2 Quyết định số lượng cổ phiếu phát hành thực tế dựa trên số lượng cổ phiếu lưu hành tại thời điểm phát hành, Hội đồng Quản trị đồng thời phải đảm bảo tỷ lệ cổ phiếu ESOP theo quy định tại Điều này;
- 10.2.3 Quyết định phương án phát hành chi tiết, chỉnh sửa phương án phát hành và lựa chọn thời điểm cụ thể để thực hiện các công việc có liên quan theo đúng quy định của pháp luật để hoàn thành công việc;
- 10.2.4 Thực hiện các thủ tục cần thiết khác để triển khai, lưu ký và niêm yết và hoàn tất phương án phát hành theo quy định của pháp luật.

### **ĐIỀU 11. THÔNG QUA VIỆC GIẢM VỐN ĐIỀU LỆ DO CÔNG TY MUA LẠI CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐÃ NGHỈ VIỆC**

Theo điểm 6 điều 36 Luật chứng khoán, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua:

- 11.1 Thực hiện thủ tục giảm vốn điều lệ do mua lại cổ phiếu của người lao động làm cổ phiếu quỹ như sau:

- Tổng số lượng cổ phiếu quỹ đã được mua lại tính đến thời điểm hiện tại (ngày của tờ trình) là: 232.000 cổ phiếu.
- Tổng số lượng cổ phiếu hiện tại: 732.256.465 (tương đương vốn điều lệ hiện tại là 7.322.564.650.000 đồng)
- Sau khi loại trừ cổ phiếu quỹ, công ty thực hiện thủ tục điều chỉnh giảm vốn điều lệ ghi nhận trên giấy Chứng nhận Đăng ký Kinh doanh từ 7.322.564.650.000 đồng xuống còn 7.320.244.650.000 đồng.

11.2 Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị thực hiện các thủ tục giảm vốn và điều chỉnh giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh với cơ quan nhà nước.

## **ĐIỀU 12. THÔNG QUA SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ**

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua:

12.1 Sửa đổi điểm 1 điều 5 Điều lệ ngày 15/05/2021 do giảm vốn điều lệ từ việc công ty mua lại cổ phiếu của người lao động đã nghỉ việc làm cổ phiếu quỹ.

Vốn điều lệ mới sẽ bằng vốn điều lệ tại thời điểm đăng ký giảm vốn trừ đi giá trị cổ phiếu quỹ (232.000 cổ phiếu tương đương với giá trị 2.320.000.000 đồng).

12.2 Ủy quyền cho Tổng Giám đốc kiêm đại diện theo pháp luật ban hành phụ lục sửa đổi điều lệ sau khi thực hiện các thủ tục giảm vốn và điều chỉnh giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh với cơ quan nhà nước.

## **ĐIỀU 13. THÔNG QUA VIỆC TỪ NHIỆM THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CỦA ÔNG TRẦN KINH DOANH**

Hội đồng Quản trị báo cáo Đại hội đồng cổ đông việc ông Trần Kinh Doanh có đơn từ nhiệm khỏi chức danh thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc, người đại diện theo pháp luật của Công ty, do đó kính trình Đại hội thông qua việc từ nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị theo quy định tại Điều lệ và Điều 160 Luật Doanh Nghiệp. Số lượng thành viên Hội đồng Quản trị còn vẫn đáp ứng các yêu cầu của pháp luật nên không bổ nhiệm thêm.

## **ĐIỀU 14. LỰA CHỌN CÔNG TY KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP CHO NĂM 2022**

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn công ty kiểm toán độc lập trong năm tài chính 2022 là một trong 4 Công ty kiểm toán hàng đầu hiện nay:

- Công ty TNHH Ernst & Young
- Công ty TNHH KPMG
- Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers (Vietnam)
- Công ty Deloitte

**ĐIỀU 15. THÔNG QUA THÙ LAO THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ ỦY BAN KIỂM TOÁN CHO NĂM 2022**

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua thù lao Hội đồng Quản trị và Ủy Ban Kiểm Toán năm 2022 như sau:

- 15.1 Thù lao cho các thành viên Hội đồng Quản trị không tham gia điều hành năm 2022 dự kiến là 2.500.000.000 đồng.
- 15.2 Thù lao cho các thành viên trong Ủy Ban Kiểm Toán cho năm 2022 là 0 đồng.
- 15.3 Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị toàn quyền thực hiện phân bổ thù lao cho Thành viên Hội đồng Quản trị không tham gia điều hành nêu tại mục 14.1.

**ĐIỀU 16. THÔNG QUA VIỆC TRÍCH 10 (MƯỜI) TỶ ĐỒNG TỪ LỢI SAU THUẾ CỦA CÔNG TY CHO QUỸ TỪ THIỆN MÁI ẤM THẾ GIỚI DI ĐỘNG ĐỂ THỰC HIỆN CÁC HOẠT ĐỘNG BÁC ÁI – TỪ THIỆN**

- 16.1 Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc trích 10 (mười) tỷ đồng từ lợi sau thuế năm 2021 của Công ty Cổ phần Đầu tư Thế Giới Di Động cho Quỹ Từ Thiện Mái Ấm Thế Giới Di Động.
- 16.2 Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị toàn quyền quyết định thời điểm, phân bổ nguồn vốn này cho các chương trình nhằm thực hiện các hoạt động bác ái – từ thiện.
- 16.3 Chi tiết Báo cáo tình hình hoạt động Quỹ Từ Thiện Mái Ấm Thế Giới Di Động như trong tài liệu đính kèm và được đăng tải trên website của Quỹ: [www.maiamtgdd.vn](http://www.maiamtgdd.vn)



Giao Hội đồng Quản trị toàn quyền triển khai các công việc nêu trên theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các văn bản liên quan.



TM. Hội Đồng Quản Trị

Chủ tịch

Nguyễn Đức Tài

